

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
SẢN XUẤT BẢO NGỌC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 29/2022/CBTT-BN

Hà Nội, ngày 13 tháng 06 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

Công ty: Công ty cổ phần Đầu tư sản xuất Bảo Ngọc

Trụ sở chính: Tòa nhà Bảo Ngọc, Lô A2 CN8, cụm công nghiệp Từ Liêm, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội.

Điện thoại: 0243 780 5022

Fax: 0243 780 5024

Người thực hiện công bố thông tin: Ông **Lê Đức Thuận**

Địa chỉ: Tòa nhà Bảo Ngọc, Lô A2 CN8, cụm công nghiệp Từ Liêm, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội.

Điện thoại: 0243 780 5022

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Đầu tư Sản xuất Bảo Ngọc công bố thông tin bổ sung:

- Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐQT của HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Sản xuất Bảo Ngọc ngày 31/05/2021 về việc thông qua triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ Công ty theo NQ ĐHCĐ thường niên năm 2021.

Thông tin này được công bố trên trang điện tử Công ty vào ngày 13/06/2022 tại đường dẫn: <https://banhbaongoc.vn/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐQT của HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Sản xuất Bảo Ngọc ngày 31/05/2021.

Ngày 13 tháng 06 năm 2022
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



Lê Đức Thuận

Số: MM/2021/L.N.A.../ĐQT

Hà Nội, ngày 31 tháng 05 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

V/v Thông qua triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu
tăng vốn điều lệ Công ty theo NQ ĐHĐCĐ thường niên 2021

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT BẢO NGỌC

Căn cứ:

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư Sản xuất Bảo Ngọc;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/04/2021;
- Căn cứ biên bản họp Hội đồng quản trị số: MM/2021/L.B.H.../ĐQT ngày 31 tháng 05 năm 2021.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ Công ty theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/04/2021 như sau:

I. Phương án phát hành

1. Tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Đầu tư Sản xuất Bảo Ngọc
2. Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty Cổ phần đầu tư sản xuất Bảo Ngọc.
3. Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
5. Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 8.000.000 cổ phiếu
6. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: Tối đa 8.000.000 cổ phiếu
7. Tổng giá trị phát hành dự kiến (theo mệnh giá): Tối đa 80.000.000.000 đồng (Tám mươi tỷ đồng).
8. Hình thức phát hành: Chào bán cho cổ đông hiện hữu
9. Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu của Công ty có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phần.
10. Phương thức phát hành:
 - Tỷ lệ phân bổ quyền là: 1:1 (nghĩa là cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông hưởng quyền mua cổ phiếu được phân bổ 01 quyền mua)
 - Tỷ lệ thực hiện quyền là: 1:1 (nghĩa là cổ đông sở hữu 01 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phiếu mới phát hành thêm. Số cổ phiếu chào bán cho cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.



11. Giá phát hành: 20.000 đồng/ cổ phần
12. Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài: Hội đồng quản trị quyết định phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 12 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.
13. Thời gian phát hành dự kiến: dự kiến trong Quý II và III năm 2021 và sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận, trong thời hạn tối đa 90 ngày kể từ ngày Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng.
14. Quy định về cổ phiếu phát hành
 - Cổ phiếu phát hành là cổ phiếu phổ thông và không bị hạn chế chuyển nhượng.
 - Cổ đông được phép chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu cho người khác nhưng chỉ được chuyển nhượng 01 lần trong thời gian quy định (người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng cho người thứ 3)
15. Phương thức xử lý số cổ phiếu không bán hết:
 - Toàn bộ số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị (nếu có) và số cổ phiếu các cổ đông không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện quyền mua không hết (nếu có) sẽ được Hội đồng quản trị quyết định chào bán cho đối tượng khác (kể cả các cổ đông trong Công ty có nhu cầu tăng sở hữu cổ phần) theo những điều kiện không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu. Số cổ phiếu chào bán này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán theo quy định của Pháp luật.
 - Hội đồng quản trị xác định tiêu chí, danh sách các nhà đầu tư được mua số lượng cổ phiếu các cổ đông không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện quyền mua không hết (nếu có).
 - Cổ phiếu chào bán cho Cổ đông hiện hữu nếu không bán hết được sẽ được Hội đồng quản trị quyết định theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty (nếu có).
16. Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu và phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán:
 - Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu: 70% tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán.
 - Trường hợp kết quả đợt chào bán đạt 70% tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán trở lên, phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán sẽ được Công ty huy động từ các nguồn khác như vay ngân hàng, các tổ chức tín dụng để tài trợ nhu cầu vốn bị thiếu hụt.
 - Trường hợp kết quả đợt chào bán đạt dưới 70% tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán thì đợt chào bán sẽ bị hủy bỏ. Khi đó thời hạn, phương thức thu hồi và hoàn trả tiền cho nhà đầu tư như sau:

Trong trường hợp Ủy ban Chứng khoán Nhà nước quyết định hủy bỏ đợt chào bán chứng khoán ra công chúng theo quy định tại Điều 28 Luật Chứng khoán số

54/2019/QH14, trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày đợt chào bán chứng khoán ra công chúng bị hủy bỏ, Công ty sẽ công bố việc hủy bỏ chào bán chứng khoán ra công chúng trên 01 tờ báo điện tử hoặc báo in trong 03 số liên tiếp và thu hồi chứng khoán đã phát hành, đồng thời hoàn trả tiền cho nhà đầu tư trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày đợt chào bán bị hủy bỏ.

17. Mức độ pha loãng cổ phiếu do ảnh hưởng của việc phát hành thêm cổ phiếu.

a. *Mức độ pha loãng giá cổ phiếu sau khi chào bán*

- Số cổ phiếu chào bán thêm trong đợt này dự kiến tối đa là 8.000.000 cổ phần, tăng thêm 100% so với số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành. Sau khi lượng cổ phiếu này chào bán, giá cổ phiếu của Công ty sẽ bị pha loãng với mức độ nhất định. Sự điều chỉnh kỹ thuật về giá cổ phiếu được tính theo công thức:

$$P = \frac{P_{t-1} + (I \times PR)}{1 + I}$$

Trong đó:

- P: là giá thị trường của cổ phiếu sau khi bị pha loãng
- P_{t-1} : là giá thị trường của cổ phiếu trước khi bị pha loãng
- I: là tỷ lệ vốn tăng

($I = \text{cổ phần phát hành thêm} / \text{cổ phần đang lưu hành tại thời điểm phát hành}$
 $I = 8.000.000 / 8.000.000$, hay $I = 1$)

- PR: là giá sẽ bán cho người mua cổ phiếu trong đợt phát hành mới
- Giá cổ phiếu sau khi bị pha loãng P phụ thuộc vào giá thị trường của cổ phiếu trước khi bị pha loãng P_{t-1} , cụ thể như sau:
 - Nếu $P_{t-1} = PR = 10.000$ đồng/cổ phiếu thì giá cổ phiếu sau khi bị pha loãng $P = P_{t-1} = 10.000$ đồng/cổ phiếu
 - Nếu $P_{t-1} < PR$, thì $P_{t-1} < P$ và P_{t-1} càng thấp thì khoảng cách $P - P_{t-1}$ sẽ càng cao.
 - Nếu $P_{t-1} > PR$ thì $P_{t-1} > P$ và P_{t-1} càng cao thì khoảng cách $P_{t-1} - P$ càng cao. Với mỗi giá P_{t-1} cụ thể ta sẽ có giá P tương ứng.

b. *Rủi ro pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phần sau khi chào bán*

Sau khi thực hiện chào bán, số cổ phiếu lưu hành trên thị trường sẽ tăng lên, vì vậy thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS) sẽ được điều chỉnh.

$$\text{EPS bình quân kỳ} = \frac{\text{Tổng lợi nhuận sau thuế trong kỳ}}{\text{Tổng số cổ phần lưu hành bình quân trong kỳ}}$$

Sự khác biệt về tốc độ tăng trưởng của lợi nhuận với tốc độ tăng số lượng cổ phần: số lượng cổ phần tăng lên nhưng lợi nhuận sau thuế không tăng hoặc tăng với tốc độ chậm hơn sẽ làm cho thu nhập trên mỗi cổ phần sẽ bị giảm. Mức độ pha loãng thu nhập sẽ được khắc phục khi kết quả kinh doanh của Công ty tốt, hiệu quả sử dụng vốn cao.

c. *Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách*

Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần được tính theo công thức:

$$\text{Giá trị sổ sách} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Số lượng cổ phần đã phát hành} - \text{cổ phiếu quỹ}}$$

Tại thời điểm kết thúc đợt phát hành, nếu tốc độ tăng trưởng của vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phiếu sau đợt phát hành (giả sử các yếu tố khác không thay đổi) thì giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu sẽ giảm.

II. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

Toàn bộ số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành sẽ được Công ty sử dụng cho mục đích nâng cao năng lực sản xuất/ kinh doanh của Công ty, cụ thể như sau:

Kế hoạch chi tiết sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán

Kế hoạch sử dụng	Số tiền (đồng)
Tổng số tiền huy động dự kiến	160.000.000.000
Trong đó:	
1. Thuê đất để xây dựng nhà máy	16.000.000.000
2. Đầu tư xây dựng nhà máy	36.000.000.000
3. Mua sắm máy móc thiết bị	42.000.000.000
4. Bổ sung vốn lưu động	Số tiền còn lại từ nguồn vốn huy động được

III. Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề sau

1. Triển khai thực hiện phương án phát hành

- Lựa chọn đơn vị tư vấn và thời điểm phát hành cụ thể và thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc hoàn tất phương án phát hành, xin phép phát hành và triển khai thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành, đảm bảo lợi ích cho cổ đông.
 - Quyết định phân phối cổ phần cho các nhà đầu tư khác trong các trường hợp không bán hết số lượng cổ phần theo phương án xử lý cổ phần chưa bán hết (nếu có).
 - Phê chuẩn các hợp đồng và các tài liệu khác liên quan đến việc chào bán cổ phiếu.
 - Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ sau khi thực hiện chào bán cổ phiếu.
2. Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
 3. Xây dựng phương án phân bổ nguồn vốn thu được từ đợt chào bán và lựa chọn thời điểm giải ngân thích hợp sao cho phù hợp với tình hình hoạt động của công ty và bảo đảm lợi ích cao nhất của cổ đông và Công ty.
 4. Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh trên vốn mới, sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi hoàn tất đợt chào bán cổ phần và sẽ báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất.
 5. Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký chứng khoán bổ sung tại VSD, niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại HNX theo quy định pháp luật.

6. Quyết định tất cả các công việc khác có liên quan hay phát sinh mà Hội đồng quản trị nhận thấy là cần thiết để hoàn thành các nội dung công việc.
7. Trong quá trình thực hiện phương án chào bán, Hội đồng quản trị quyết định bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án phát hành theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện một cách hợp pháp và đúng quy định.

Điều 2: Tổ chức thực hiện

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên HĐQT, ban Tổng giám đốc và những người có liên quan có trách nhiệm thực hiện các nội dung trong Nghị Quyết này theo đúng quy định của Pháp luật.

Nơi nhận:

- HĐQT, BTGD, BKS;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Đức Thuận

